

Số: **24** /2011/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~07~~ tháng 7 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi Điều 11 của Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị và cải tạo, sắp xếp lại các đường dây, cáp đi nổi trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 56/2009/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội ngày 28/12/2000;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 năm 2003, Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản.

Căn cứ Nghị định số 126/2004/NĐ-CP ngày 26/5/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị và quản lý sử dụng nhà;

Căn cứ Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14/9/2007 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công nghiệp về việc ban hành tiêu chuẩn 11 TCN 18-2006 Quy phạm trang bị điện;

Căn cứ Quyết định số 54/2006/QĐ-BBCVT ngày 25/12/2006 của Bộ Bưu chính - Viễn thông về việc ban hành tiêu chuẩn ngành "TCN 68-254:2006 - Công trình ngoại vi viễn thông - Quy định kỹ thuật";

Căn cứ Quyết định số 22/BXD ngày 30/5/2007 của Bộ Xây dựng ban hành Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam TCXDVN 104:2007 "Đường đô thị-Yêu cầu thiết kế";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3756/SXD-TTr-TMTCTN ngày 07/6/2011 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1010/STP-VBPQ ngày 02/7/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi lại Điều 11 của Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị và cải tạo, sắp xếp lại các đường dây, cáp đi nổi trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 56/2009/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2009 như sau:

“Điều 11. Cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị và giấy phép cải tạo, sắp xếp đường dây nổi

1. Sở Xây dựng là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị, công trình cải tạo, sắp xếp đường dây đi nổi.

2. Hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật gồm:

a) Đơn xin cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu tại Nghị định 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị);

b) Thoả thuận của sở Quy hoạch Kiến trúc về hướng tuyến đối với xây dựng tuyến đường mới.

c) Hồ sơ thiết kế được phê duyệt thể hiện vị trí, mặt bằng, mặt cắt; mặt bằng và chiều sâu công trình; sơ đồ vị trí tuyến công trình; sơ đồ và các điểm đầu nối kỹ thuật, đầu nối không gian và ảnh chụp hiện trạng.

d) Biện pháp thi công và đảm bảo an toàn giao thông.

3. Hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng công trình ngầm kỹ thuật đô thị để lắp đặt các đường dây, cáp:

a) Đơn xin cấp giấy phép lắp đặt các đường dây cáp của chủ đầu tư (theo mẫu tại Nghị định 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị);

b) Hợp đồng thuê bao của đơn vị trực tiếp quản lý công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị với đơn vị lắp đặt dây cáp trong công trình ngầm.

c) Hồ sơ thiết kế lắp đặt tuyến cáp được phê duyệt trong đó có thể hiện vị trí, số lượng, biển hiệu để phân biệt và quản lý tuyến cáp...

d) Biện pháp thi công và đảm bảo an toàn giao thông.

4. Hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng, cải tạo đường dây đi nổi

a) Đơn xin cấp giấy phép xây dựng cải tạo, sắp xếp đường dây của chủ đầu tư (theo mẫu tại Nghị định 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị);

b) Hợp đồng thuê cột giữa chủ sở hữu cột và đơn vị sử dụng cột cho phép đi nổi đường dây trên cột (nếu bố trí, sắp xếp dây trên cột của đơn vị khác)

c) Hồ sơ thiết kế được phê duyệt trong đó có trắc dọc tuyến để đối chiếu các điều kiện đảm bảo an toàn lưới điện, đảm bảo an toàn giao thông...

d) Biện pháp thi công và đảm bảo an toàn giao thông.

5. Hồ sơ xin cấp giấy phép đào hè, đường thi công:

a) Công văn xin cấp giấy phép đào hè, đường thi công;

b) Hồ sơ thiết kế được phê duyệt;

c) Thỏa thuận với các đơn vị liên quan về thi công công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị hoặc giấy phép xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị được Sở Xây dựng cấp.

d) Biện pháp thi công và đảm bảo an toàn giao thông.

6. Thời hạn cấp Giấy phép xây dựng, giấy phép đào hè, đường thi công:

Giấy phép xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị được cấp trong

thời hạn không quá 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Giấy phép thi công đường dây đi nổi được cấp trong thời hạn không quá 08 (tám) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Giấy phép đào hè, đường thi công được cấp trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7. Những trường hợp sau không phải xin giấy phép xây dựng

a) Công trình thuộc danh mục bí mật nhà nước;

b) Công trình xây dựng tạm phục vụ trong thời gian xây dựng công trình chính nằm trong mặt bằng công trường đã được phê duyệt và bàn giao;

c) Công trình xây dựng theo tuyến không đi qua đô thị nhưng phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

d) Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, trừ công trình lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

đ) Công trình xây dựng thuộc dự án khu đô thị mới, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu nhà ở có quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định khác tại Quyết định số 56/2009/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2009 của UBND thành phố Hà Nội Quy định về quản lý, xây dựng công trình hạ tầng hạ tầng kỹ thuật đô thị và cải tạo, sắp xếp lại các đường dây, cáp đi nổi trên địa bàn thành phố Hà Nội không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Quy hoạch Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Công an Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Giám đốc các đơn vị có các công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật, đường dây, cáp đi nổi trên địa bàn thành phố Hà Nội và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy; (để b/cáo)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- TITU, TT HĐND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: XD, TT&TT, GTVT, Công thương, Tư pháp;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Tập đoàn Điện lực VN, Tập đoàn BCVT VN;
- Các ICT: BCVT, Điện lực 1, Điện lực HN, Viễn thông quân đội;
- Viễn thông Hà Nội;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- VPUB: Các PVP, GT, TH, PC, CT, XD;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, GT_{Tháng} (3bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khôi